

NGHỊ QUYẾT

Quy định định mức phân bổ chi thường xuyên vốn sự nghiệp giao thông cho công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI – KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết số 3409/QĐ-BGTVT ngày 08/9/2014 của Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức bảo dưỡng thường xuyên đường bộ, bao gồm công tác bảo dưỡng đường bộ và cầu đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 75/2016/NQ-HĐND ngày 25/11/2016 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017;

Xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 04/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận và biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định định mức phân bổ chi thường xuyên vốn sự nghiệp giao thông cho công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Định mức phân bổ chi thường xuyên vốn sự nghiệp giao thông cho công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ năm 2020.

b) Đối tượng áp dụng: Sở Giao thông vận tải; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi thường xuyên vốn sự nghiệp giao thông cho công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ.

2. Định mức duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ

Đơn vị tính: Đồng/m/năm

Loại cầu	Tiêu chí	Định mức năm 2020
Cầu đường bộ (chiều dài 25m <L< 300m)	M	2.850.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, GTVT;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, TP, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo VP UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Xuân Tuyên